

# **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

**Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025  
kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2025  
đã được kiểm toán**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**MỤC LỤC**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>TRANG</b>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	03 – 04
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	05 – 06
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất	07 – 08
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	09
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	10
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	11 – 35



## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Enlie (gọi tắt là “Công ty mẹ”) trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty mẹ và các công ty con (gọi chung là “Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Công ty Cổ phần Dược Enlie (gọi tắt là “Công ty”) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700683163 ngày 29 tháng 12 năm 2005, thay đổi lần 19 ngày 10 tháng 12 năm 2025 do Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

**Vốn điều lệ đăng ký:** 60.000.000.000 VND.

#### Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, mua bán các loại dược phẩm, vật tư y tế; sản xuất, gia công các loại thực phẩm và thực phẩm chức năng; Kinh doanh bất động sản.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

#### Hội đồng Quản trị

Ông Phan Thanh Long  
Ông An Mạnh Hùng  
Ông Phan Thanh Sơn  
Ông Lê Minh Trí

#### Chức vụ

Chủ tịch  
Thành viên  
Thành viên  
Thành viên

#### Ban Tổng Giám đốc

Ông An Mạnh Hùng  
Ông Phan Tấn Anh Việt  
Ông Nguyễn Khắc Hưng  
Ông Võ Viết Hùng

Tổng Giám đốc  
Giám đốc sản xuất (Miễn nhiệm ngày 08/05/2025)  
Giám đốc sản xuất (Bổ nhiệm ngày 08/05/2025) /  
Giám đốc kinh doanh (Miễn nhiệm ngày 08/05/2025)  
Giám đốc chất lượng

#### Ban Kiểm soát

Bà Phạm Thị Liên  
Ông Trương Chí Cả  
Ông Nguyễn Thanh An

Trưởng Ban Kiểm soát  
Thành viên Ban Kiểm soát  
Thành viên Ban Kiểm soát

### CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc niên độ cần phải điều chỉnh hoặc phải công bố trong báo cáo tài chính hợp nhất.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho cùng kỳ, phù hợp với chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**An Mạnh Hùng**  
Tổng Giám đốc

Ngày 02 tháng 03 năm 2026



Số: ...70..... /BCKT/TC/2026/AASCS

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông  
Công Ty Cổ phần Dược Enlie**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Enlie “Công ty”, được lập ngày 02 tháng 03 năm 2026, từ trang 07 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra các ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Tại báo cáo kiểm toán số 266.HN/2024/DFK-BCKiT ngày 19 tháng 02 năm 2025, Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 3 năm 2026*

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế Toán**

**và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)**



**Phó Tổng Giám Đốc**

**NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC**

Số giấy CNĐKHNKT 1091-2023-142-1

**Kiểm toán viên**

**LÊ LINH PHƯƠNG**

Số giấy CNĐKHNKT 5915-2023-141-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>90.712.508.347</b>	<b>60.989.971.746</b>
<i>I . Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<b>110</b>	IV.01	<b>5.877.316.502</b>	<b>7.276.894.272</b>
1 . Tiền	111		5.356.645.971	6.773.062.611
2 . Các khoản tương đương tiền	112		520.670.531	503.831.661
<i>II . Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<b>120</b>		-	-
<i>III . Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<b>130</b>		<b>28.518.836.396</b>	<b>18.887.057.231</b>
1 . Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	IV.02	28.645.617.931	18.543.199.881
2 . Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	IV.03	438.991.368	640.352.119
3 . Phải thu ngắn hạn khác	136	IV.04	389.252.585	525.150.289
4 . Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	IV.05	(978.382.002)	(850.086.614)
5 . Tài sản thiếu chờ xử lý	139		23.356.514	28.441.556
<i>IV . Hàng tồn kho</i>	<b>140</b>	IV.06	<b>53.391.866.244</b>	<b>32.121.700.482</b>
1 . Hàng tồn kho	141		53.399.358.363	32.524.174.265
2 . Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(7.492.119)	(402.473.783)
<i>V . Tài sản ngắn hạn khác</i>	<b>150</b>		<b>2.924.489.205</b>	<b>2.704.319.761</b>
1 . Chi phí trả trước ngắn hạn	151	IV.07	857.283.069	783.528.137
2 . Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	IV.13	1.946.199.577	1.726.358.624
3 . Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	IV.13	121.006.559	194.433.000
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>48.629.259.384</b>	<b>50.104.311.985</b>
<i>I . Các khoản phải thu dài hạn</i>	<b>210</b>		<b>325.190.320</b>	<b>325.190.320</b>
1 . Phải thu dài hạn khác	216	IV.04	325.190.320	325.190.320
<i>II . Tài sản cố định</i>	<b>220</b>		<b>41.216.302.443</b>	<b>41.929.613.321</b>
1 . Tài sản cố định hữu hình	221	IV.08	38.799.532.720	39.089.684.082
- Nguyên giá	222		104.740.477.154	100.660.939.127
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(65.940.944.434)	(61.571.255.045)
2 . Tài sản cố định thuê tài chính	224	IV.09	2.416.769.723	2.839.929.239
- Nguyên giá	225		2.987.002.257	2.987.002.257
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(570.232.534)	(147.073.018)
3 . Tài sản cố định vô hình	227	IV.10	-	-
- Nguyên giá	228		319.090.900	319.090.900
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(319.090.900)	(319.090.900)
<i>III . Bất động sản đầu tư</i>	<b>230</b>		-	-
<i>IV . Tài sản dở dang dài hạn</i>	<b>240</b>		-	<b>687.272.727</b>
1 . Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	687.272.727
<i>V . Đầu tư tài chính dài hạn</i>	<b>250</b>		-	-
<i>VI . Tài sản dài hạn khác</i>	<b>260</b>		<b>7.087.766.621</b>	<b>7.162.235.617</b>
1 . Chi phí trả trước dài hạn	261	IV.07	7.087.766.621	7.162.235.617
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>139.341.767.731</b>	<b>111.094.283.731</b>

Các thuyết minh kèm theo từ trang 11 đến trang 35 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)**

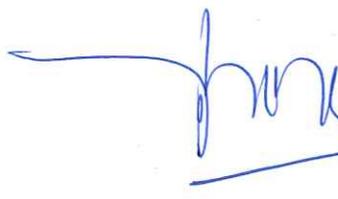
Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>101.908.430.408</b>	<b>76.269.622.193</b>
<b>I . Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>90.039.177.708</b>	<b>70.558.295.041</b>
1 . Phải trả người bán ngắn hạn	311	IV.11	17.576.502.137	8.649.102.541
2 . Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	IV.12	31.846.710.145	18.545.344.029
3 . Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	IV.13	53.230.712	146.946.100
4 . Phải trả người lao động	314		1.561.516.782	2.820.784.366
5 . Chi phí phải trả ngắn hạn	315	IV.14	434.360.133	340.077.739
6 . Phải trả ngắn hạn khác	319	IV.15	2.359.443.900	2.834.264.700
7 . Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	IV.16	36.168.523.471	37.176.385.138
8 . Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		38.890.428	45.390.428
<b>II . Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>11.869.252.700</b>	<b>5.711.327.152</b>
1 . Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		15.927.521	20.804.369
2 . Phải trả dài hạn khác	337	IV.15	4.660.261.800	4.353.042.825
3 . Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	IV.16	7.193.063.379	1.337.479.958
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>37.433.337.323</b>	<b>34.824.661.538</b>
<b>I . Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	IV.17	<b>37.433.337.323</b>	<b>34.824.661.538</b>
1 . Vốn góp của chủ sở hữu	411		60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		60.000.000.000	60.000.000.000
2 . Quỹ đầu tư phát triển	418		24.103.060	24.103.060
3 . Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(22.590.765.737)	(25.199.441.522)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(25.199.441.522)	(25.544.386.489)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.608.675.785	344.944.967
<b>II . Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>139.341.767.731</b>	<b>111.094.283.731</b>



Người lập biểu  
Nguyễn Thị Mỹ Trinh



Kế toán trưởng  
Phạm Hồng Nhung



Tổng Giám đốc  
An Mạnh Hùng  
Ngày 02 tháng 03 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo từ trang 11 đến trang 35 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>1 . Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>		<b>179.380.520.366</b>	<b>147.185.608.476</b>
2 . Các khoản giảm trừ doanh thu	02		135.354.337	153.393.445
<b>3 . Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>	V.01	<b>179.245.166.029</b>	<b>147.032.215.031</b>
4 . Giá vốn hàng bán	11	V.02	159.717.850.356	131.424.143.282
<b>5 . Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>19.527.315.673</b>	<b>15.608.071.749</b>
6 . Doanh thu hoạt động tài chính	21	V.03	202.515.225	122.045.782
7 . Chi phí tài chính	22	V.04	3.088.634.962	3.279.622.292
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.923.098.226	3.020.010.191
8 . Phần lãi/(lỗ) trong Công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9 . Chi phí bán hàng	25	V.05	5.074.329.147	3.594.045.670
10 . Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	V.06	9.030.217.562	8.341.085.386
<b>11 . Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>2.536.649.227</b>	<b>515.364.183</b>
12 . Thu nhập khác	31		163.410.326	542.951.084
13 . Chi phí khác	32		8.310.609	713.370.300
14 . Lợi nhuận/(Lỗ) khác	40	V.07	155.099.717	(170.419.216)
<b>15 . Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>2.691.748.944</b>	<b>344.944.967</b>
16 . Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	V.09	83.073.159	-
17 . Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>18 . Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>2.608.675.785</b>	<b>344.944.967</b>
19 . Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		2.608.675.785	344.944.967
20 . Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62		-	-
<b>21 . Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>	V.10	<b>435</b>	<b>57</b>
<b>22 . Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>71</b>	V.11	<b>435</b>	<b>57</b>

  
 Người lập biểu  
 Nguyễn Thị Mỹ Trinh

  
 Kế toán trưởng  
 Phạm Hồng Nhung

  
 Tổng Giám đốc  
 An Mạnh Hùng  
 Ngày 02 tháng 03 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo từ trang 11 đến trang 35 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KD</b>			
<i>1. Lợi nhuận trước thuế</i>	<b>01</b>	<b>2.691.748.944</b>	<b>344.944.967</b>
<i>2. Điều chỉnh cho các khoản</i>			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	4.800.401.045	4.437.772.146
- Các khoản dự phòng	03	(266.686.276)	591.086.728
- (Lãi)/Lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(20.935.716)	325.568.143
- Chi phí lãi vay	06	2.923.098.226	3.020.010.191
<i>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	<b>08</b>	<b>10.127.626.223</b>	<b>8.719.382.175</b>
- (Tăng) các khoản phải thu	09	(9.906.489.065)	(5.048.163.361)
- (Tăng)/Giảm hàng tồn kho	10	(20.875.184.098)	2.052.035.876
- Tăng các khoản phải trả	11	20.985.181.584	6.250.193.225
- (Tăng) chi phí trả trước	12	(11.714.924)	(1.379.908.059)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(2.827.631.660)	(3.032.565.908)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(6.500.000)	(119.610.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(2.514.711.940)</b>	<b>7.441.363.948</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
- Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(3.392.265.300)	(6.485.720.727)
- Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	350.000.000
- Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	20.935.716	7.148.170
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(3.371.329.584)</b>	<b>(6.128.572.557)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
- Tiền thu từ đi vay	33	127.638.039.729	59.359.698.969
- Tiền trả nợ gốc vay	34	(121.795.536.433)	(56.231.924.877)
- Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(994.781.542)	(427.138.723)
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(361.258.000)	(47.310.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>4.486.463.754</b>	<b>2.653.325.369</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(1.399.577.770)</b>	<b>3.966.116.760</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	7.276.894.272	3.310.777.512
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>	<b>70</b>	<b>5.877.316.502</b>	<b>7.276.894.272</b>

Người lập biểu  
Nguyễn Thị Mỹ Trinh

Kế toán trưởng  
Phạm Hồng Nhung

Tổng Giám đốc  
An Mạnh Hùng

Ngày 02 tháng 03 năm 2026

Các thuyết minh kèm theo từ trang 11 đến trang 35 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dược Enlie (gọi tắt là “Công ty”) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700683163 ngày 29 tháng 12 năm 2005, thay đổi lần 19 ngày 10 tháng 12 năm 2025 do Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ đăng ký: 60.000.000.000 VND.

#### Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, mua bán các loại dược phẩm, vật tư y tế; sản xuất, gia công các loại thực phẩm và thực phẩm chức năng; Kinh doanh bất động sản.

#### Cấu trúc Công ty:

Công ty có trụ sở chính tại Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

Tại ngày 31/12/2025, Công ty có các công ty con sau:

STT	Công ty con	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ lợi ích	Quyền biểu quyết
1	Công ty TNHH MTV Dược Enlie	Thương mại – Dịch vụ	100,00 %	100,00 %

Số lượng nhân viên của Công ty tại 31/12/2025: 128 người (Tại 31/12/2024: 120 người).

### II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH, CHUẨN MỤC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Kỳ kế toán của Công ty: Bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

#### Chuẩn mực kế toán áp dụng

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam được quy định tại thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính, các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài Chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

Công ty áp dụng theo phạm vi điều chỉnh tại điều 2 thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn việc ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính, không áp dụng cho việc xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đối với ngân sách Nhà nước.

#### Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực và chế độ kế toán

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

#### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

#### Các căn cứ pháp lý làm cơ sở để hợp nhất báo cáo tài chính

- Chuẩn mực kế toán số 07 – Đầu tư vào Công ty Liên kết
- Chuẩn mực kế toán số 08 – Thông tin về các khoản góp vốn liên doanh
- Chuẩn mực kế toán số 11 – Hợp nhất kinh doanh
- Chuẩn mực kế toán số 25 – Báo cáo tài chính hợp nhất và các khoản đầu tư vào công ty con
- Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất

Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và các Công ty con ("Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Công ty thật sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán, và được áp dụng thống nhất các chính sách kế toán.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch giữa các đơn vị trong cùng Công ty được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi hoặc lỗ và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào tài khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

### III. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

#### Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc niên độ kế toán cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

#### Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

#### Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác cùng với dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

*Dự phòng nợ phải thu khó đòi* thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu tại thời điểm lập bảng cân đối kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được phản ánh vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

### Chính sách kế toán đối với hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc của hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính trừ chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định theo phương pháp thực tế đích danh.

### Dự phòng cho hàng tồn kho

Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị có thể xảy ra đối với vật tư, thành phẩm, hàng hoá tồn kho thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị vào thời điểm lập bảng cân đối kế toán. Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được kết chuyển vào giá vốn hàng bán trong kỳ.

### Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với qui định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng ước tính của các tài sản cho mục đích tính toán này như sau:

Loại tài sản	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	16 – 30
Máy móc, thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05
Tài sản cố định khác	03 – 08

### Tài sản cố định thuê tài chính và khấu hao

Tài sản cố định thuê tài chính được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá của TSCĐ thuê tài chính được ghi nhận bằng giá trị hợp lý của tài sản thuê hoặc là giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu (trường hợp giá trị hợp lý cao hơn giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu) cộng với các chi phí trực tiếp phát sinh ban đầu liên quan đến hoạt động thuê tài chính.

Công ty thực hiện tính, trích khấu hao tài sản cố định vào chi phí sản xuất, kinh doanh theo định kỳ trên cơ sở áp dụng chính sách khấu hao nhất quán với chính sách khấu hao của tài sản cùng loại thuộc sở hữu của mình. Nếu không chắc chắn là Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản thuê khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản thuê sẽ được khấu hao theo thời hạn thuê nếu thời hạn thuê ngắn hơn thời gian sử dụng hữu ích của tài sản thuê.

### Tài sản cố định vô hình và khấu hao

#### Phần mềm vi tính

Phần mềm vi tính được ghi nhận ban đầu theo giá mua và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính là 03 – 08 năm.

#### Chi phí trả trước

Chi phí trả trước tại Công ty bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh của nhiều kỳ kế toán.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

### Phân loại:

- Chi phí trả trước ngắn hạn: phân bổ trong vòng 12 tháng;
- Chi phí trả trước dài hạn: phân bổ trên 12 tháng.

Tiền thuê đất đã trả cho Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ là 35 năm.

### Nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo nguyên giá và không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

Công ty thực hiện phân loại các khoản nợ phải trả là phải trả người bán, phải trả nội bộ, phải trả khác tùy thuộc theo tính chất của giao dịch phát sinh hoặc quan hệ giữa công ty và đối tượng phải trả.

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả (bao gồm việc đánh giá lại nợ phải trả thỏa mãn định nghĩa các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ) và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, Công ty ghi nhận ngay một khoản phải trả khi có các bằng chứng cho thấy một khoản tồn thất có khả năng chắc chắn xảy ra theo nguyên tắc thận trọng.

### Tiền lương và các khoản trích theo lương

Tiền lương được tính và trích lập trong chi phí trong kỳ theo hợp đồng lao động. Công ty trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn dựa trên lương hợp đồng theo tỷ lệ quy định.

### Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty đã thanh toán hoặc nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

### Vay và nợ phải trả thuê tài chính

Công ty hạch toán chi tiết và theo dõi từng đối tượng cho vay, cho nợ, từng khế ước vay nợ và từng loại tài sản vay nợ. Trường hợp vay, nợ bằng ngoại tệ, kế toán phải theo dõi chi tiết nguyên tệ.

Phân loại các khoản vay và nợ phải trả thuê tài chính:

- Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính được phân loại là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.
- Các khoản có thời gian trả nợ trên 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính được phân loại là vay và nợ thuê tài chính dài hạn.

### Chi phí lãi vay

Chi phí lãi vay được ghi nhận là chi phí trong kỳ khi phát sinh, trừ trường hợp chúng được vốn hóa theo quy định.

Lãi tiền vay của các khoản vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng tài sản cố định trong giai đoạn trước khi hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ được cộng vào nguyên giá tài sản. Lãi tiền vay của các khoản vay khác được ghi nhận là chi phí hoạt động tài chính ngay khi phát sinh.

### Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý và phân phối theo quy định tại điều lệ Công ty.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

#### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

##### **Phân chia lợi nhuận:**

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các cổ đông sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Cổ tức được ghi nhận như một khoản phải trả trên báo cáo tài chính sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và được công bố bởi Hội đồng quản trị của Công ty.

##### **Nguyên tắc ghi nhận chênh lệch tỷ giá**

Khi doanh nghiệp thực hiện giao dịch bằng ngoại tệ, chênh lệch tỷ giá phát sinh sẽ được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Nếu có sự thay đổi tỷ giá giữa thời điểm giao dịch và thời điểm thanh toán, doanh nghiệp phải ghi nhận chênh lệch tỷ giá phát sinh vào thu nhập hoặc chi phí tài chính trong kỳ kế toán.

##### **Đối với tiền và các khoản tương đương tiền có gốc ngoại tệ**

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính Công ty thực hiện đánh giá tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và các khoản tương đương tiền có gốc ngoại tệ theo nguyên tắc: Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của chính ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ tại thời điểm lập báo cáo tài chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều tài khoản ngoại tệ ở nhiều ngân hàng khác nhau và tỷ giá mua của các ngân hàng không có sự chênh lệch đáng kể thì có thể lựa chọn tỷ giá mua của một trong các ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ làm căn cứ đánh giá lại.

##### **Đối với chênh lệch tỷ giá nợ phải thu**

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính Công ty thực hiện đánh giá các khoản nợ phải thu có gốc ngoại tệ theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều các khoản phải thu và giao dịch tại nhiều ngân hàng thì được chủ động lựa chọn tỷ giá mua của một trong những ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch.

##### **Đối với chênh lệch tỷ giá nợ phải trả**

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính Công ty thực hiện đánh giá các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ theo tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều các khoản phải trả và giao dịch tại nhiều ngân hàng thì được chủ động lựa chọn tỷ giá bán của một trong những ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch.

##### **Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

##### **Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:**

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm quyền quản lý như người sở hữu hàng hóa cũng như quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### **Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:**

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó;

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

#### Nguyên tắc ghi nhận giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán trong kỳ. Giá vốn được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa. Giá vốn hàng bán và doanh thu được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp.

#### Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu tài chính bao gồm các khoản thu nhập từ hoạt động tài chính của doanh nghiệp, chẳng hạn như:

- Lãi từ các khoản tiền gửi, cho vay
- Chênh lệch tỷ giá
- Lãi từ đầu tư vào công cụ tài chính
- Cổ tức từ các khoản đầu tư
- Lãi từ việc đầu tư vào chứng khoán hoặc tài sản tài chính khác.
- Thu nhập từ các khoản đầu tư tài chính mà doanh nghiệp thực hiện.

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi đồng thời thoả mãn 2 điều kiện:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó.

#### Chi phí tài chính

Chi phí tài chính là các khoản chi phí mà doanh nghiệp phải trả liên quan đến hoạt động tài chính, bao gồm:

- Chi phí doanh nghiệp phải trả cho các khoản vay, bao gồm lãi vay ngân hàng, lãi vay từ các tổ chức tín dụng hoặc các khoản vay từ bên ngoài khác.
- Chênh lệch tỷ giá
- Chi phí bảo hiểm liên quan đến tài sản, công cụ tài chính mà doanh nghiệp đang sử dụng.
- Chi phí phát hành cổ phiếu, trái phiếu hoặc các công cụ tài chính khác.
- Chi phí khác liên quan đến tài chính.

Chi phí tài chính phải được ghi nhận vào thời điểm phát sinh, tức là khi có sự cam kết hoặc khi doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ tài chính. Các chi phí tài chính phải được ghi nhận dồn tích vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

#### Ghi nhận chi phí

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh và tương xứng với doanh thu.

#### Thu nhập khác

Các khoản thu nhập khác ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty: nhượng bán, thanh lý TSCĐ, tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng, tiền bồi thường của bên thứ ba để bù đắp cho tài sản tổn thất, khoản thu từ nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ; nợ phải trả không xác định được chủ, thu nhập từ quà, biếu, tặng...

#### Chi phí khác

Phản ánh những khoản chi phí phát sinh do các sự kiện hay các nghiệp vụ riêng biệt với hoạt động thông thường của các doanh nghiệp.

11729-  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DƯỢC ENLIE  
KIỂM TOÁN  
HÀ NAM  
TP. HỒ CHÍ MINH

370068  
NL  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC ENLIE

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

### Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

#### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

##### Các bên liên quan

Bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hay nhiều trung gian, có quyền kiểm soát hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty. Bên liên kết, cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ quyền biểu quyết và có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, những thành viên thân cận trong gia đình của những cá nhân hoặc các bên liên kết hoặc những công ty liên kết với cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan. Trong việc xem xét từng mối quan hệ giữa các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

##### Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty xác định rằng, việc ra các quyết định quản lý của Công ty chủ yếu dựa trên các loại sản phẩm, dịch vụ mà Công ty cung cấp chứ không dựa trên khu vực địa lý mà công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Do vậy báo cáo chính yếu của Công ty là theo lĩnh vực kinh doanh.

Việc áp dụng được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 28 và thông tư số 20/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài Chính.

##### Xác định giá trị hợp lý khi lập Báo cáo tài chính

Công ty không thực hiện xác định giá trị hợp lý do Thông tư 210/2009/TT-BTC ngày 6 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính và các văn bản hiện hành chưa có hướng dẫn về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và các công cụ nợ tài chính.

##### Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho lãi ghi nhận trong kỳ của trái phiếu chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ và số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

##### Thuế

Công ty hạch toán và kê khai phát sinh về thuế theo chứng từ, hoá đơn phát sinh trong năm;

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả của năm hiện tại. Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định nghĩa vụ thuế phải nộp đối với từng loại thuế của Công ty được áp dụng theo luật thuế đối với từng loại thuế và Luật quản lý thuế, số thuế phải nộp cuối cùng sẽ được Cơ Quan thuế quyết định khi kiểm tra quyết toán thuế tại Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***IV. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
<b>Tiền mặt</b>	<b>71.524.942</b>	<b>14.210.232</b>
VND	71.524.942	14.210.232
<b>Tiền gửi ngân hàng</b>	<b>5.285.121.029</b>	<b>6.758.852.379</b>
VND	5.285.121.029	6.758.852.379
<b>Các khoản tương đương tiền</b>	<b>520.670.531</b>	<b>503.831.661</b>
Tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng	520.670.531	503.831.661
<b>Cộng</b>	<b>5.877.316.502</b>	<b>7.276.894.272</b>

**2. PHẢI THU KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Công ty Cổ phần Dược Đại Nam	18.121.290.438	8.574.624.724
Công ty TNHH Dược phẩm Bình Châu	1.287.859.755	3.014.417.700
Phải thu ngắn hạn của khách hàng khác	9.236.467.738	6.954.157.457
<b>Cộng</b>	<b>28.645.617.931</b>	<b>18.543.199.881</b>

Trong đó, phải thu khách hàng là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**3. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Aristopharma Ltd.	100.800.000	-
Công ty TNHH TM Dịch vụ và Kỹ thuật Đức Phát	95.040.000	-
Trả trước cho người bán ngắn hạn khác	243.151.368	640.352.119
<b>Cộng</b>	<b>438.991.368</b>	<b>640.352.119</b>

Trong đó, trả trước cho người bán là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***4. PHẢI THU KHÁC**

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
<b>Phải thu khác ngắn hạn</b>	<b>389.252.585</b>	<b>-</b>	<b>525.150.289</b>	<b>-</b>
Thuế GTGT chưa khấu trừ từ hợp đồng thuê tài chính	110.440.121	-	188.306.885	-
Ký quỹ bảo lãnh tại ngân hàng	56.020.000	-	56.020.000	-
Tạm ứng cho nhân viên	220.217.113	-	280.584.454	-
Phải thu ngắn hạn khác	2.575.351	-	238.950	-
<b>Phải thu khác dài hạn</b>	<b>325.190.320</b>	<b>-</b>	<b>325.190.320</b>	<b>-</b>
Ký cược bảo đảm cho hợp đồng thuê tài chính	324.635.320	-	324.635.320	-
Ký quỹ thuê mặt bằng	555.000	-	555.000	-
<b>Cộng</b>	<b>714.442.905</b>	<b>-</b>	<b>850.340.609</b>	<b>-</b>

Trong đó, phải thu khác là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**5. DỰ PHÒNG PHẢI THU KHÓ ĐÒI**

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Quầy Imexpharm	191.687.001	(191.687.001)	191.687.001	(191.687.001)
Công ty CP Dược Phẩm An Đông	200.000.000	(200.000.000)	200.000.000	(200.000.000)
Công ty TNHH Dược Phẩm - Trang Thiết Bị Y Tế Thịnh Phát	210.000.000	(210.000.000)	210.000.000	(210.000.000)
Công ty CP Dược phẩm Việt Âu	223.136.165	(223.136.165)	223.136.165	(156.195.316)
Công ty CP Dược T.D.C Việt Nam	-	-	38.717.910	(19.358.955)
Công ty TNHH Dược phẩm Liên kết Phát triển	53.727.750	(37.609.425)	53.727.750	(26.863.875)
Khách hàng khác	145.682.954	(115.949.411)	45.981.467	(45.981.467)
<b>Cộng</b>	<b>1.024.233.870</b>	<b>(978.382.002)</b>	<b>963.250.293</b>	<b>(850.086.614)</b>

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập căn cứ vào chính sách đánh giá tuổi nợ của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***6. HÀNG TỒN KHO**

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Nguyên liệu, vật liệu	38.677.826.741	-	21.323.763.660	-
Công cụ, dụng cụ	4.627.361	-	7.321.937	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	11.480.099.114	-	6.591.515.502	-
Thành phẩm	238.542.200	-	2.056.332.280	-
Hàng hoá	2.998.262.947	(7.492.119)	2.544.434.541	(402.473.783)
Hàng gửi bán	-	-	806.345	-
<b>Cộng</b>	<b>53.399.358.363</b>	<b>(7.492.119)</b>	<b>32.524.174.265</b>	<b>(402.473.783)</b>

Giá trị hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc; Hàng hoá thế chấp, cầm cố: Không có.

Dự phòng hàng tồn kho được đánh giá dựa trên hạn sử dụng còn lại của sản phẩm, hàng hóa. Khoản dự phòng giảm trong năm chủ yếu do Công ty đã tiến hành tiêu hủy các sản phẩm, hàng hóa hết hạn sử dụng.

**7. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
<b>Chi phí trả trước ngắn hạn</b>	<b>857.283.069</b>	<b>783.528.137</b>
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	350.216.610	482.006.359
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	507.066.459	301.521.778
<b>Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>7.087.766.621</b>	<b>7.162.235.617</b>
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	504.795.192	704.008.848
Tiền thuê đất trả trước (*)	3.803.700.702	3.969.078.990
Chi phí trả trước dài hạn khác	2.779.270.727	2.489.147.779
<b>Cộng</b>	<b>7.945.049.690</b>	<b>7.945.763.754</b>

(\*) Là quyền sử dụng đất có thời hạn theo giấy chứng nhận số BA 163323 cấp ngày 10/08/2010 tại địa chỉ thửa đất số B-8-CN và B-7B-CN KCN Mỹ Phước II, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh. Diện tích: 41.657 m2. Thời hạn sử dụng đến tháng 01/2055.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DUỆC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***8. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa, vật kiến trúc		Máy móc, thiết bị		Phương tiện vận tải, truyền dẫn		Thiết bị, dụng cụ quản lý		Tài sản cố định hữu hình khác		Cộng	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>												
Tại ngày 01/01/2025	47.552.191.139	49.410.261.350	1.580.335.633	253.911.155	1.864.239.850	100.660.939.127						
Tăng trong năm	-	3.392.265.300	687.272.727	-	-	4.079.538.027						
Mua trong năm	-	3.392.265.300	-	-	-	3.392.265.300						
Đầu tư XD/CB hoàn thành	-	-	687.272.727	-	-	687.272.727						
Tại ngày 31/12/2025	47.552.191.139	52.802.526.650	2.267.608.360	253.911.155	1.864.239.850	104.740.477.154						
<b>GIÁ TRỊ KHẤU HAO LŨY KẾ</b>												
Tại ngày 01/01/2025	21.189.688.637	37.780.131.141	1.049.807.695	253.911.155	1.297.716.417	61.571.255.045						
Tăng trong năm	1.791.237.084	2.266.793.892	256.821.173	-	54.837.240	4.369.689.389						
Khấu hao trong năm	1.791.237.084	2.266.793.892	256.821.173	-	54.837.240	4.369.689.389						
Tại ngày 31/12/2025	22.980.925.721	40.046.925.033	1.306.628.868	253.911.155	1.352.553.657	65.940.944.434						
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>												
Tại ngày 01/01/2025	26.362.502.502	11.630.130.209	530.527.938	-	566.523.433	39.089.684.082						
Tại ngày 31/12/2025	24.571.265.418	12.755.601.617	960.979.492	-	511.686.193	38.799.532.720						

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 33.858.536.575 VND.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***9. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH THUÊ TÀI CHÍNH**

	Máy móc, thiết bị	Cộng
	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>		
Tại ngày 01/01/2025	2.987.002.257	2.987.002.257
Tại ngày 31/12/2025	2.987.002.257	2.987.002.257
<b>GIÁ TRỊ KHẤU HAO LŨY KẾ</b>		
Tại ngày 01/01/2025	147.073.018	147.073.018
Tăng trong năm	423.159.516	423.159.516
Khấu hao trong năm	423.159.516	423.159.516
Tại ngày 31/12/2025	570.232.534	570.232.534
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>		
Tại ngày 01/01/2025	2.839.929.239	2.839.929.239
Tại ngày 31/12/2025	2.416.769.723	2.416.769.723

**10. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Phần mềm	Cộng
	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>		
Tại ngày 01/01/2025	319.090.900	319.090.900
Tại ngày 31/12/2025	319.090.900	319.090.900
<b>GIÁ TRỊ KHẤU HAO LŨY KẾ</b>		
Tại ngày 01/01/2025	319.090.900	319.090.900
Tại ngày 31/12/2025	319.090.900	319.090.900
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>		
Tại ngày 01/01/2025	-	-
Tại ngày 31/12/2025	-	-

Nguyên giá tài sản cố định vô hình cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 319.090.900 VND.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***11. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Công ty Cổ phần Dược Đại Nam	2.735.248.579	2.735.248.579	2.032.698.975	2.032.698.975
Công ty CP Hóa Dược Quốc Tế Phương Nam	1.955.548.250	1.955.548.250	1.067.721.250	1.067.721.250
Đối tượng khác	12.885.705.308	12.885.705.308	5.548.682.316	5.548.682.316
<b>Cộng</b>	<b>17.576.502.137</b>	<b>17.576.502.137</b>	<b>8.649.102.541</b>	<b>8.649.102.541</b>

Trong đó, phải trả người bán là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**12. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam	13.832.871.590	-
Công ty TNHH Đại Bắc	5.581.201.369	9.462.943.336
Công ty TNHH Medsmaxi	7.132.461.980	5.121.634.317
Người mua khác trả tiền trước ngắn hạn	5.300.175.206	3.960.766.376
<b>Cộng</b>	<b>31.846.710.145</b>	<b>18.545.344.029</b>

Trong đó, người mua trả tiền trước là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**13. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

	01/01/2025		Trong năm		31/12/2025	
	Phải thu Nhà nước	Phải nộp Nhà nước	Số phải nộp	Số đã nộp/ khấu trừ	Phải thu Nhà nước	Phải nộp Nhà nước
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế GTGT	1.726.358.624	144.568.302	9.813.754.683	10.135.575.650	1.946.199.577	42.588.288
Thuế GTGT hàng NK	-	-	4.571.699.642	4.571.699.642	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	13.589.100	13.589.100	-	-
Thuế TNDN	112.820.284	-	83.073.159	-	29.747.125	-
Thuế TNCN	81.612.716	2.377.798	446.873.622	442.255.714	85.259.434	10.642.424
Lệ phí môn bài	-	-	6.000.000	12.000.000	6.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.920.791.624</b>	<b>146.946.100</b>	<b>14.934.990.206</b>	<b>15.175.120.106</b>	<b>2.067.206.136</b>	<b>53.230.712</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***14. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Chi phí lãi vay	386.582.355	291.115.789
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	47.777.778	48.961.950
<b>Cộng</b>	<b>434.360.133</b>	<b>340.077.739</b>

Trong đó, chi phí phải trả là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**15. PHẢI TRẢ KHÁC**

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
<b>Phải trả khác ngắn hạn</b>	<b>2.359.443.900</b>	<b>2.834.264.700</b>
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	212.000.000	257.000.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	2.066.576.000	2.427.834.000
Phải trả ngắn hạn khác	80.867.900	149.430.700
<b>Phải trả khác dài hạn</b>	<b>4.660.261.800</b>	<b>4.353.042.825</b>
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	4.633.064.300	4.325.845.325
Phải trả dài hạn khác	27.197.500	27.197.500
<b>Cộng</b>	<b>7.019.705.700</b>	<b>7.187.307.525</b>

Trong đó, phải trả khác là các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

**16. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH**

Chi tiết các khoản vay và nợ thuê tài chính:

	01/01/2025		Trong năm		31/12/2025	
	Số có khả năng trả nợ	Giá trị VND	Tăng	Giảm	Số có khả năng trả nợ	Giá trị VND
<b>Vay ngắn hạn</b>						
Ngân hàng TMCP Quân đội	(16.01)	37.176.385.138	121.665.314.712	122.673.176.379	36.168.523.471	36.168.523.471
Các cá nhân	(16.02)	33.384.603.604	118.785.799.530	117.798.394.837	34.372.008.297	34.372.008.297
<i>Vay dài hạn đến hạn trả</i>						
<i>Nợ thuê tài chính đến hạn trả</i>						
<b>Vay dài hạn</b>						
Ngân hàng TMCP Quân đội	(16.01)	2.797.000.000	1.500.000.000	3.880.000.000	417.000.000	417.000.000
Cá nhân	(16.02)	-	478.949.688	-	478.949.688	478.949.688
<i>Vay dài hạn đến hạn trả</i>						
<b>Các khoản nợ thuê tài chính</b>						
Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease	(16.03)	994.781.534	994.781.542	994.781.542	1.337.479.950	1.337.479.950
<i>Nợ thuê tài chính đến hạn trả</i>						
<b>Cộng</b>		38.513.865.096	130.012.336.453	125.164.614.699	43.361.586.850	43.361.586.850

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất

#### VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(16.01) Vay Ngân hàng TMCP Quân Đội theo các hợp đồng sau:

- a) Vay ngắn hạn của Công ty Cổ phần Dược Enlie theo hợp đồng tín dụng số 285066.25.281.9277329.TD ngày 17/03/2025; Hạn mức tín dụng: 40 tỷ; Thời hạn cấp tín dụng đến ngày 04/03/2026. Mục đích cấp tín dụng: phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh sản xuất dược và vật tư y tế; Lãi suất theo từng khế ước nhận nợ; Thời hạn vay: 9 tháng; Tài sản đảm bảo:
- Căn hộ A01.08 tầng 1, block A, khu căn hộ Hoàng Anh River View. Địa chỉ: 37 Nguyễn Văn Hường, Phường An Khánh, Tp.HCM thuộc đồng sở hữu của ông An Mạnh Hùng và Bà Nguyễn Thủy Tàn Vi.
  - Nhà máy sản xuất được theo Giấy chứng nhận số: BA163323 và số BA163376 tại KCN Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.
  - Tài sản độc lập: Tiền gửi do tổ chức tín dụng phát hành được MB chấp thuận, Bất động sản, Phương tiện vận tải, máy móc thiết bị.
- b) Vay dài hạn của Công ty Cổ phần Dược Enlie theo hợp đồng tín dụng số 308561.25.281.9277329.TD ngày 13/06/2025; Mục đích cấp tín dụng: Đầu tư máy móc thiết bị cho nhà máy sản xuất thuốc; Lãi suất theo từng khế ước nhận nợ; Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Tài sản đảm bảo: Máy móc thiết bị hình thành từ phương án MB tài trợ.

(16.02) Các hợp đồng vay ngắn hạn và dài hạn với các cá nhân của Công ty Cổ phần Dược Enlie với các điều khoản sau:

- Vay ngắn hạn: Thời hạn vay từ 06 đến 12 tháng. Lãi suất từ 6,54%/năm đến 8,34%/năm. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động. Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo.
- Vay dài hạn: Thời hạn vay 24 tháng. Lãi suất từ 10,00%/năm. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động. Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

(16.03) Nợ thuế tài chính dài hạn với Công ty Cho Thuê Tài Chính TNHH MTV Quốc Tế Chailease của Công ty Cổ phần Dược Enlie theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng cho thuê tài chính số C240546602 ngày 28/06/2024. Giá trị thuê: 1.806.132.296 VNĐ; Thời hạn thuê: 30 tháng; Lãi suất: từ kỳ thanh toán đầu tiên đến kỳ thanh toán tiền thuê số 6 là 8%/năm, từ kỳ thanh toán thuê số 7 trở đi là 8,5%/năm.
- Hợp đồng cho thuê tài chính số C241029002 ngày 29/10/2024. Giá trị thuê: 953.267.919 VNĐ; Thời hạn thuê: 48 tháng; Lãi suất: từ kỳ thanh toán đầu tiên đến kỳ thanh toán tiền thuê số 6 là 8%/năm, từ kỳ thanh toán thuê số 7 trở đi là 8,5%/năm.





**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***17. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Thay đổi của vốn chủ sở hữu:

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND
Tại ngày 01/01/2024	60.000.000.000	24.103.060	(25.544.386.489)	34.479.716.571
Lãi trong năm	-	-	344.944.967	344.944.967
Tại ngày 31/12/2024	60.000.000.000	24.103.060	(25.199.441.522)	34.824.661.538
Tại ngày 01/01/2025	60.000.000.000	24.103.060	(25.199.441.522)	34.824.661.538
Lãi trong năm	-	-	2.608.675.785	2.608.675.785
Tại ngày 31/12/2025	60.000.000.000	24.103.060	(22.590.765.737)	37.433.337.323

Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu:

	Vốn Điều lệ đăng ký theo			Vốn góp thực tế tại ngày		
	Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp			31/12/2025		
	VND	Cổ phần	%	VND	Cổ phần	%
Công ty CP Dược Đại Nam	40.402.000.000	4.040.200	67,34%	40.402.000.000	4.040.200	67,34%
Công ty CP Dược Hậu Giang	1.750.000.000	175.000	2,92%	1.750.000.000	175.000	2,92%
Các cổ đông khác	17.848.000.000	1.784.800	29,75%	17.848.000.000	1.784.800	29,75%
<b>Cộng</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>6.000.000</b>	<b>100,00%</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>6.000.000</b>	<b>100,00%</b>

Cổ phiếu:

	Năm nay	Năm trước
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	6.000.000	6.000.000
Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: VND/cổ phiếu	10.000	10.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***18. TÀI SẢN NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Nợ khó đòi đã xử lý	Kỳ này	Kỳ trước	Nguyên nhân xoá sổ
	VND	VND	
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	1.353.900.744	1.353.900.744	Theo thỏa thuận xoá khoản hỗ trợ lãi vay
Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Phúc	355.819.281	355.819.281	Không thu hồi được
Công ty TNHH Dược phẩm Hải Tâm	540.040.712	540.040.712	Không thu hồi được
Các khoản phải thu khách hàng	1.272.517.063	1.272.517.063	Không thu hồi được
Các khoản trả trước cho người bán	122.981.704	122.981.704	Không thu hồi được
<b>Cộng</b>	<b>3.645.259.504</b>	<b>3.645.259.504</b>	

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>		
Doanh thu bán hàng hoá	18.073.391.693	18.504.423.284
Doanh thu bán thành phẩm	161.104.573.117	128.048.974.843
Doanh thu cung cấp dịch vụ	202.555.556	632.210.349
<b>Cộng</b>	<b>179.380.520.366</b>	<b>147.185.608.476</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>		
Chiết khấu thương mại	111.377.718	150.153.581
Hàng bán bị trả lại	23.976.619	
Giảm giá hàng bán	-	3.239.864
<b>Cộng</b>	<b>135.354.337</b>	<b>153.393.445</b>
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>179.245.166.029</b>	<b>147.032.215.031</b>

Trong đó, doanh thu từ các bên liên quan: chi tiết tại Thuyết minh số VI.01

**2. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Giá vốn hàng hoá đã bán	12.776.831.313	13.867.936.759
Giá vốn thành phẩm đã bán	126.962.716.240	100.747.807.031
Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	137.000.000	451.667.000
Các khoản chi phí vượt mức bình thường khác được tính trực tiếp vào giá vốn	19.841.302.803	16.356.732.492
<b>Cộng</b>	<b>159.717.850.356</b>	<b>131.424.143.282</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***3. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi	20.935.716	7.148.170
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	181.579.509	114.897.612
<b>Cộng</b>	<b>202.515.225</b>	<b>122.045.782</b>

**4. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi vay	2.923.098.226	3.020.010.191
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	165.536.736	259.612.101
<b>Cộng</b>	<b>3.088.634.962</b>	<b>3.279.622.292</b>

**5. CHI PHÍ BÁN HÀNG**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nhân viên	3.670.116.480	2.571.219.144
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	300.888.432	49.717.880
Chi phí khấu hao tài sản cố định	141.432.888	141.432.888
Chi phí dịch vụ mua ngoài	144.000.000	492.475.280
Chi phí bằng tiền khác	817.891.347	339.200.478
<b>Cộng</b>	<b>5.074.329.147</b>	<b>3.594.045.670</b>

**6. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nhân viên quản lý	4.451.202.457	4.324.633.940
Chi phí vật liệu quản lý	957.804.854	110.908.449
Chi phí khấu hao tài sản cố định	440.633.537	418.477.097
Thuế, phí và lệ phí	6.000.000	27.274.811
Chi phí dự phòng/(Hoàn nhập)	128.295.388	160.244.585
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.858.966.662	2.300.510.814
Chi phí bằng tiền khác	1.187.314.664	999.035.690
<b>Cộng</b>	<b>9.030.217.562</b>	<b>8.341.085.386</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***7. LỢI NHUẬN/(LỖ) TỪ HOẠT ĐỘNG KHÁC**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
<b>Thu nhập khác</b>		
Thu từ thanh lý công cụ, dụng cụ	-	179.500.000
Thu nhập khác	163.410.326	363.451.084
<b>Cộng</b>	<b>163.410.326</b>	<b>542.951.084</b>
<b>Chi phí khác</b>		
Lỗ từ thanh lý tài sản cố định	-	332.716.313
Giá trị còn lại của công cụ, dụng cụ thanh lý	-	159.555.556
Các khoản bị phạt	-	167.492.567
Chi phí khác	8.310.609	53.605.864
<b>Cộng</b>	<b>8.310.609</b>	<b>713.370.300</b>
<b>Lợi nhuận/(Lỗ) từ hoạt động khác</b>	<b>155.099.717</b>	<b>(170.419.216)</b>

**8. CHI PHÍ THEO YẾU TỐ**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	136.761.118.702	104.629.495.303
Chi phí nhân công	27.433.239.496	24.760.344.479
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.800.401.045	4.437.772.146
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.728.888.259	5.881.088.941
Chi phí bằng tiền khác	2.139.501.399	1.722.685.564
<b>Cộng</b>	<b>176.863.148.901</b>	<b>141.431.386.433</b>

**9. CHI PHÍ THUẾ TNDN HIỆN HÀNH**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Công ty TNHH MTV Dược Enlie	83.073.159	-
<b>Cộng</b>	<b>83.073.159</b>	<b>-</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***10. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.608.675.785	344.944.967
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc (giảm)	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	2.608.675.785	344.944.967
<i>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</i>	6.000.000	6.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	435	57

**11. LÃI SUY GIẢM TRÊN CỔ PHIẾU**

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	2.608.675.785	344.944.967
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi đã điều chỉnh các yếu tố suy giảm từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	2.608.675.785	344.944.967
<i>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</i>	6.000.000	6.000.000
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm sau khi đã điều chỉnh các yếu tố suy giảm	6.000.000	6.000.000
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	435	57

**VI. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. GIAO DỊCH VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Bên liên quan	Mối quan hệ
<b>Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng</b>	
Ông Phan Thanh Long	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông An Mạnh Hùng	Thành viên Hội đồng Quản trị/ Tổng Giám đốc
Ông Phan Thanh Sơn	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Lê Minh Trí	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Phan Tấn Anh Việt	Giám đốc sản xuất (Miễn nhiệm ngày 08/05/2025)
Ông Võ Việt Hùng	Giám đốc chất lượng
Ông Nguyễn Khắc Hưng	Giám đốc sản xuất (Bỏ nhiệm ngày 08/05/2025) / Giám đốc kinh doanh (Miễn nhiệm ngày 08/05/2025)
Bà Phạm Thị Liên	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Trương Chí Cả	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Thanh An	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Phạm Hồng Nhung	Kế toán trưởng
<b>Bên liên quan là các pháp nhân</b>	
Công ty CP Dược Đại Nam	Công ty mẹ

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***GIAO DỊCH VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)**

Trong năm, Công ty có các giao dịch sau đây với các bên liên quan:

	Năm nay	Năm trước
	VNĐ	VNĐ
<b>Công ty CP Dược Đại Nam</b>		
Bán hàng, cung cấp dịch vụ	32.142.373.796	46.662.285.773
Mua hàng, nhận dịch vụ	1.016.243.921	2.518.232.412

Lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng

	Năm nay	Năm trước
	VNĐ	VNĐ
Ông An Mạnh Hùng	425.160.000	460.160.000
Ông Phan Tấn Anh Việt	236.902.635	577.992.609
Ông Võ Viết Hùng	569.293.880	588.760.000
Ông Nguyễn Khắc Hưng	368.760.000	268.593.913
Bà Phạm Thị Liên	24.000.000	24.000.000
Ông Trương Chí Cả	12.000.000	12.000.000
Ông Nguyễn Thanh An	12.000.000	12.000.000
Bà Phạm Hồng Nhung	415.080.000	448.880.000

Số dư với các bên liên quan tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	31/12/2025	01/01/2025
	VNĐ	VNĐ
<b>Công ty CP Dược Đại Nam</b>		
Phải thu khách hàng ngắn hạn	18.121.290.438	8.574.624.724
Phải trả người bán ngắn hạn	(2.735.248.579)	(2.032.698.975)
Các khoản phải trả dài hạn khác	(3.000.000.000)	(3.000.000.000)

**2. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ**

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc niên độ cần phải điều chỉnh hoặc phải công bố trong báo cáo tài chính.

**3. TRÌNH BÀY TÀI SẢN, KẾT QUẢ KINH DOANH THEO BỘ PHẬN**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty xác định rằng, việc ra các quyết định quản lý của Công ty chủ yếu dựa trên các loại sản phẩm, dịch vụ mà Công ty cung cấp chứ không dựa trên khu vực địa lý mà công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Do vậy báo cáo chính yếu của Công ty là theo lĩnh vực kinh doanh.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất***TRÌNH BÀY TÀI SẢN, KẾT QUẢ KINH DOANH THEO BỘ PHẬN (Tiếp theo)**

Báo cáo kết quả kinh doanh bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh trong năm như sau:

**Báo cáo bộ phận năm nay**

Chỉ tiêu	Bán hàng hóa	Bán thành phẩm	Cung cấp dịch vụ	Cộng
Doanh thu thuần	17.938.037.356	161.104.573.117	202.555.556	179.245.166.029
Giá vốn hàng bán	12.776.831.313	126.962.716.240	137.000.000	139.876.547.553
<b>Lợi nhuận gộp từ HĐKD</b>	<b>5.161.206.043</b>	<b>34.141.856.877</b>	<b>65.555.556</b>	<b>39.368.618.476</b>
Tài sản bộ phận	-	-	-	-
Tài sản không phân bổ				139.341.767.731
<b>Tổng tài sản</b>				<b>139.341.767.731</b>
Nợ phải trả bộ phận				-
Nợ phải trả không phân bổ				101.908.430.408
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>101.908.430.408</b>

**Báo cáo bộ phận năm trước**

Chỉ tiêu	Bán hàng hóa	Bán thành phẩm	Cung cấp dịch vụ	Cộng
Doanh thu thuần	18.351.029.839	128.048.974.843	632.210.349	147.032.215.031
Giá vốn hàng bán	13.867.936.759	100.747.807.031	451.667.000	115.067.410.790
<b>Lợi nhuận gộp từ HĐKD</b>	<b>4.483.093.080</b>	<b>27.301.167.812</b>	<b>180.543.349</b>	<b>31.964.804.241</b>
Tài sản bộ phận	-	-	-	-
Tài sản không phân bổ				111.094.283.731
<b>Tổng tài sản</b>				<b>111.094.283.731</b>
Nợ phải trả bộ phận	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ				76.269.622.193
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>76.269.622.193</b>

**4. THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty đang hoạt động liên tục và sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai, doanh nghiệp không có ý định cũng như không có bất kỳ các Quyết định của các Cơ quan quản lý nào buộc phải ngừng hoạt động hoặc phải thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE**

Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh.

**Báo cáo tài chính hợp nhất**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

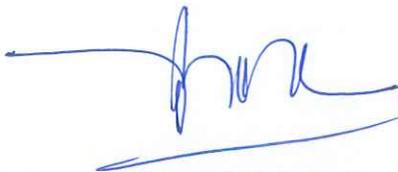
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất*

**5. SỐ LIỆU SO SÁNH**

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và các thuyết minh tương ứng là số liệu của Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.



Người lập biểu  
Nguyễn Thị Mỹ Trinh



Kế toán trưởng  
Phạm Hồng Nhung



Tổng Giám đốc  
An Mạnh Hùng

Ngày 02 tháng 03 năm 2026

